TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤC HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HSST
Ngày 02/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

- ông Lý Trung Hải

- bà Hoàng Thị Chiên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Mã Thư Viện - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phục Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: bà Đàm Thị Hòa - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa.

Ngày 02 tháng 5 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2019/HSST ngày 28/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/HSST-QĐTA ngày 18/4/2019 đối với:

1. Bị cáo: **Mông Văn T**, sinh ngày 19/4/1985

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: xóm B thị trấn H huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không nghề; con ông: Mông Văn R - sinh năm 1963; con bà: Lục Thị E - sinh năm 1962; vợ: Đàm Thị B - sinh năm 1987; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; Anh, chị, em ruột: Có 03 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 09/01/2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phục Hòa.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Trần Văn V, trú tại: xóm P thị trấn T huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

3. Người làm chứng:

- Hà Hữu N, trú tại: xóm Đ xã Đ huyện Thạch An tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Lục Văn Ng, trú tại: xóm P thị trấn T huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 09/01/2019 tổ công tác Công an huyện Phục Hòa thực hiện nhiệm vụ tại xóm Pò Tập thị trấn Tà Lùng huyện Phục Hòa phát hiện Hà Hữu N (sinh năm 1992, trú tại Đức Long, Phục Hòa, Cao Bằng) và Lục Văn Ng (sinh năm 1985, trú tại Phia Xiếp, thị trấn Hòa Thuận, Phục Hòa, Cao Bằng) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính và đưa về trụ sở làm việc, 02 đối tượng khai nhận: số ma túy trên Hà Hữu N và Lục Văn Ng cùng nhau góp tiền rồi nhờ Trần Văn V (sinh năm 1979, trú tại Pác Phéc, thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa) mua với Mông Văn T (ở xóm Bản Cải, thị trấn Hòa Thuận) với giá 500.000đ vào ngày 08/01/2019 để chia nhau sử dụng. Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập Trần Văn V, V thừa nhận được Lục Văn Ng nhờ đi mua ma túy với T vào ngày 08/01/2019 với giá 500.000đ, liên lạc mua ma túy với T bằng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI gắn số sim 0916542980. Cơ quan điều tra đã tạm giữ chiếc điện thoại HUAWEI của V để phục vụ điều tra.

Căn cứ vào lời khai của các đối tượng, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa ra Lệnh khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Mông Văn T. Kết quả thu được: 01 gói giấy màu vàng bên trong có 01 cục chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu đen bên trong có 01 gói giấy màu vàng bên trong có 01 cục chất bột màu trắng; 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng (theo lời khai của T là ma túy); 51.767.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và 5.290 nhân dân tệ (tiền Trung Quốc); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO; 01 cân điện tử màu trắng; 01 con dao gấp bằng kim loại màu trắng; 03 Panhxalam (dao cạo râu); 01 mảnh túi nilon màu đen; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cắt khuyết một góc; 02 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt cháy xém; 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 thẻ điều trị Methadol mang tên Mông Văn T. Toàn bộ số tang vật và tài sản nêu trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa niêm phong theo đúng quy định.

Qua đấu tranh khai thác, Mông Văn T khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 08/01/2019 bị cáo đi xe khách đến Trung tâm y tế dự phòng huyện Quảng Uyên để uống thuốc Methadol, sau đó ra cổng gặp người đàn ông tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy với giá 1.000.000đ (một triệu đồng) đem về nhà cất giữ với mục đích vừa để sử dụng, vừa bán kiếm lời. Cụ thể T đã bán ma túy cho Trần Văn V 02 lần: lần thứ nhất vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/01/2019 T bán cho Việt 01 cục ma túy giá 500.000đ tại địa điểm gần nhà V; lần thứ hai vào khoảng 12 giờ ngày 05/11/2018 T bán cho V 01 cục ma túy với giá 500.000đ tại địa điểm gốc đa xóm Bản Cải. Cả 02 lần Trần Văn V đều sử dụng điện thoại di động HUAWEI gắn số thuê bao 0916542980 gọi vào điện thoại di động VIVO gắn số thuê bao 0833240348 của Mông Văn T để trao đổi mua ma túy.

Khi tiến hành đối chất giữa Mông Văn T với Trần Văn V, cả hai đều thừa nhận được mua, bán ma túy với nhau hai lần như đã khai. Khi tiến hành kiểm tra lịch sử cuộc gọi, đi đến trong điện thoại VIVO đều khớp như lời khai nhận.

Ngày 09/01/2019 trước sự chứng kiến của Mông Văn T, Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa đã phối hợp mở niêm phong tang vật để cân trọng lượng và niêm phong mẫu gửi giám định đối với số chất bột màu trắng ngà (nghi là ma túy) thu giữ của Mông Văn T. Kết quả cân số chất bột màu trắng ngà (nghi là ma túy) có trọng lượng (khối lượng) thu giữ của Mông Văn T là 0,14 gam (không phẩy mười bốn gam).

Ngày 11/01/2019 Công an huyện Phục Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số chất bột màu trắng ngà (nghi là ma túy) đã thu giữ của Mông Văn T.

Tại Bản kết luận giám định số 34/GĐMT ngày 18/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *"Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine"*.

Quá trình điều tra xác định số tiền 51.767.000đ (năm mươi mốt triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) và 5.290 CNY (năm nghìn hai trăm chín mươi nhân dân tệ) đã tạm giữ của Mông Văn T có nguồn gốc như sau:

+ 1.567.000đ (một triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) trong đó 1.067.000đ là tiền do vợ bị cáo đưa cho để điều trị uống thuốc Methanol, còn lại 500.000đ là bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn V mà có.

+ 1.190 CNY (một nghìn một trăm chín mươi nhân dân tệ) là tiền do vợ bị cáo đưa cho để sang chợ Trung Quốc mua lưỡi máy cày.

+ Còn 50.200.000đ (năm mươi triệu hai trăm nghìn đồng) và 4.100 CNY (bốn nghìn một trăm nhân dân tệ) là tài sản của bà Đàm Thị B (vợ bị cáo T) có được từ bán mía, lao động thuê và vay của chị gái (Đàm Thị L) để xây nhà, do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên ngày 01/02/2019 Công an huyện Phục Hòa đã trả lại cho bà B là đúng pháp luật.

Qua công tác điều tra, do không xác định được đối tượng tên Q đã bán ma túy cho Mông Văn T, nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với đối tượng này.

Đối với các đối tượng Trần Văn V, Hà Hữu N và Lục Văn Ng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Phục Hòa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mông Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 đúng theo Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 27/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo Mông Văn T từ 07 năm đến 07 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 08/01/2019 bị cáo Mông Văn T đi xe khách đến Trung tâm y tế dự phòng huyện Quảng Uyên tỉnh Cao Bằng để uống thuốc Methadol, sau đó mua ma túy với một người đàn ông tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.000.000đ (một triệu đồng) đem về nhà cất giữ với mục đích vừa để sử dụng, vừa bán kiếm lời. Cụ thể T đã bán ma túy cho Trần Văn V 02 lần: lần thứ nhất vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/01/2019 T bán cho V 01 cục ma túy giá 500.000đ tại địa điểm gần nhà V; lần thứ hai vào khoảng 12 giờ ngày 05/11/2018 T bán cho V 01 cục ma túy với giá 500.000đ tại địa điểm gốc đa xóm Bản Cải. Cả 02 lần Trần Văn V đều sử dụng điện thoại di động HUAWEI gắn số thuê bao 0916542980 gọi vào điện thoại di động VIVO gắn số thuê bao 0833240348 của Mông Văn T để trao đổi mua ma túy.

Khám xét khẩn cấp nhà của Mông Văn T đã thu giữ được ma túy. Kết quả cân trọng lượng (khối lượng) là 0,14 gam (không phẩy mười bốn gam). Kết quả giám định là ma túy, loại: Heroine.

Khi tiến hành đối chất giữa Mông Văn T với Trần Văn V, cả hai đều thừa nhận được mua, bán ma túy với nhau hai lần như đã khai. Khi tiến hành kiểm tra lịch sử cuộc gọi, đi đến trong điện thoại VIVO đều khớp như lời khai nhận.

Như vậy, hành vi của bị cáo Mông Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy'' được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng số 12/CTr-VKS ngày 27/3/2019 của VKSND huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy'' là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Mông Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng để có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo đã chia lẻ để bán cho các đối tượng nghiện nhằm thu hồi vốn xoay vòng mua ma túy, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quản lý nhà nước về chất ma túy, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và khai ra hành vi phạm tội trước đó đồng thời đã tỏ ra ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật, mức hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì thêm.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì thư ghi: "số 34/GĐMT-KL:0,0858g; Hoàn lại mẫu sau giám định vụ: Mông Văn T, bắt ngày 09/01/2019 tại Bản Cải thị trấn Hòa Thuận, Phục Hòa, Cao Bằng". Đây là chất cấm lưu hành, cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.567.000đ (một triệu năm trăm sáu mươi bảy nhìn đồng) và 1.190 CNY (một nghìn một trăm chín mươi nhân dân tệ), trong đó 1.067.000đ do vợ bị cáo đưa để bị cáo chi phí đi uống Methanol, còn 1.190 CNY là tiền vợ bị cáo đưa cho bị cáo đi mua lưỡi máy cày bên chợ Trung Quốc, nên sẽ trả lại cho bị cáo. Số tiền còn lại 500.000đ có nguồn gốc từ việc bán mua túy cho Trần Văn V ngày 08/01/2019, sẽ bị tịch thu để sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng (trong đó 01 chiếc nhãn hiệu VIVO, 01 chiếc nhãn hiệu HUAWEI) và 01 cân điện tử màu trắng. Đây là những công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nhưng còn có giá trị sử dụng nên tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 con dao gấp bằng kim loại màu trắng; 03 Panhxalam (dao cạo râu); 01 mảnh túi nilon màu đen; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cắt khuyết một góc; 02 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt cháy xém. Đây là những công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Mông Văn T và 01 thẻ điều trị Methadol mang tên Mông Văn T. Đây là tài sản riêng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.*

- Tuyên bố: bị cáo Mông Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
- Xử phạt: bị cáo Mông Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.*

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi: "số 34/GĐMT-KL:0,0858g. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ: Mông Văn T, bắt ngày 09/01/2019 tại Bản Cải thị trấn Hòa Thuận, Phục Hòa, Cao Bằng"; 01 con dao gấp bằng kim loại màu trắng; 03 Panhxalam (dao cạo râu); 01 mảnh túi nilon màu đen; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cắt khuyết một góc; 02 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt cháy xém.

- Tịch thu để sung ngân sách nhà nước: 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

- Tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 cân điện tử màu trắng và 02 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng (trong đó 01 chiếc nhãn hiệu VIVO, 01 chiếc nhãn hiệu HUAWEI).

- Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 thẻ điều trị Methadol mang tên Mông Văn T; 1.067.000đ (một triệu không trăm sáu mươi bảy nhìn đồng) và 1.190 CNY (một nghìn một trăm chín mươi nhân dân tệ), nhưng tạm giữ số tiền nêu trên để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng của vụ án hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phục Hòa.

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*. Buộc bị cáo Mông Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Cao Bằng;*
- *VKSND tỉnh Cao Bằng;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;*
- *VKSND huyện Phục Hòa;*
- *Công an huyện Phục Hòa;*
- *Chi Cục THADS huyện Phục Hòa;*
- *Bị cáo;*
- *Người có QLNLQ;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp